TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2018/DS-ST
Ngày: 29-11-2018
"Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

Ông Trương Hồng Thắm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:* Ông Dương Mỹ Hùng – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 86/2018/TLST- DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 61/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A (viết tắt Ngân hàng)

Địa chỉ: Số 2, phường Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Chức vụ: Trưởng phòng tín dụng Ngân hàng A chi nhánh huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Anh Đinh Công H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đinh Văn T, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Chị Đinh Thị Tú U, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 30/7/2018 và tại phiên tòa người đại dện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày:

Vào ngày 07/4/2017 anh Đinh Công H có ký hợp đồng vay vốn với ngân hàng A chi nhánh huyện Bù Gia Mập, phòng giao dịch O hợp đồng tín dụng số 5617-LAV-201701427 với nội dung sau:

Số tiền vay: 280.000.000 đồng

Thời hạn vay: 12 tháng

Lãi suất vay: lãi trong hạn 7%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn

Ngày trả lãi: 06 tháng/ lần

Ngày trả gốc: 07/4/2018

Mục đích vay: Chăm sóc điều, trồng tiêu, làm hệ thống tưới.

Tài sản đảm bảo vay vốn: Quyền sử dụng đất diện tích 809 m^2, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đảm bảo vay vốn số 53017/2017/HĐTC ngày 05/4/2017 được công chứng tại Ủy ban nhân dân xã BM và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập

Ngân hàng đã giải ngân số tiền trên cho anh H, nhưng khi đến thời hạn trả nợ thì anh H đã không trả nợ cho ngân hàng theo đúng cam kết trong hợp đồng. Do anh Đinh Công H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập giải quyết, buộc anh Đinh Công H phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc 280.000.000 đồng và lãi suất trong hạn; quá hạn tính đến ngày 29/11/2018 là 14.373.333 đồng.

Trong trường hợp anh H không trả được nợ yêu cầu xử lý tài bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số 53017/2017/HĐTC ngày 05/4/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng

** Bị đơn anh Đinh Công H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai ngày 23/8/2018 (BL 42), anh Hậu trình bày:*

Anh H xác nhận vào ngày 07/4/2017 có ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng với số tiền 280.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay Chăm sóc điều, trồng tiêu, làm hệ thống tưới. Để đảm bảo khoản vay này, thì bố mẹ anh H là ông Đinh Văn T, bà Đỗ Thị L có ủy quyền cho anh phần diện tích đất 809 m^2, tọa lạc

tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L để ký thế chấp tại ngân hàng.

Tuy nhiên, do bị mất mùa nên anh H và gia đình không có tiền để trả nợ cho ngân hàng khi đến hạn. Ngân hàng khởi kiện buộc anh H phải trả số tiền trên và lãi suất thì anh đồng ý nhưng xin được trả dần mỗi năm 100.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị L, ông Đinh Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai ngày 31/8/2018 (BL 4); 02/10/2018 (BL 39), bà L và ông T trình bày:*

Ông bà có 01 mảnh đất diện tích 809 m^2, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L. Do gia đình có nhu cầu vay vốn nên có ủy quyền cho con trai là Đinh Công H bằng giấy Ủy quyền ngày 05/4/2017 có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã BM. Sau đó con trai tôi đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất trên để vay số tiền 280.000.000 đồng.

Nay ngân hàng khởi kiện buộc Đinh Công H phải trả số tiền vay gốc và lãi suất, ý kiến của ông T và bà L là đề nghị ngân hàng cho anh H và gia đình trả dần theo phương án của anh H. Nếu gia đình không thực hiện đúng thời hạn trả nợ thì đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Tú U:* Vắng mặt và không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ theo đúng theo quy định tại các điều 26, 35, 39, 68, 93, 94, 95, 96, 97, 203, 205, 208, 209, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn anh Đinh Công H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 280.000.000 đồng và lãi suất trong hạn, quá hạn theo luật định.

Về tài sản thế chấp anh Đinh Công H có quyền nhận lại tài sản đảm bảo là giấy CNQSDĐ khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Xét thấy, đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng do nguyên đơn Ngân hàng đứng đơn khởi kiện; bị đơn anh Đinh Công Hậu có hội khẩu thường trú và nơi cư trú tại Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bù Gia Mập.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn anh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị L, ông Đinh Văn T, chị Đinh Thị Tú U đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp,tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tiến hành xét xử vắng mặt anh H, ông T, bà L, chị U

[3]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

Về số tiền nợ gốc:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 5617-LAV-201701427 ngày 07/4/2017 thể hiện anh Đinh Công H có vay của Ngân hàng A chi nhánh huyện Bù Gia Mập – Phòng giao dịch O với số tiền là 280.000.000 đồng, thời hạn vay: 12 tháng, ngày trả gốc: 07/4/2018, mục đích vay: Chăm sóc điều, trồng tiêu, làm hệ thống tưới. Xét thấy, việc ký hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và anh Đinh Công H là tự nguyện, có điều khoản rõ ràng, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định tại tại Điều 117, Điều 119 của Bộ luật dân sự 2015, Điều 90 của Luật các tổ chức tín dụng và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật. Các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng, nếu một trong các bên vi phạm thì phải chịu chế tài.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngân hàng đã giải ngân số tiền 280.000.000 đồng cho anh H, tuy nhiên khi đến hạn trả nợ ngày 07/4/2018 thì anh H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Điều này được chứng minh qua Hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, bảng kê tính lãi và qua sự thừa nhận của anh H trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ngân hàng buộc anh Đinh Công H trả số tiền nợ gốc 280.000.000 đồng là có đủ căn cứ nên được chấp nhận.

Về tiền lãi suất: Ngân hàng yêu cầu anh H trả số tiền lãi suất theo mức lãi suất như sau:

Lãi suất trong hạn: 7%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 05/7/2018 đến ngày 28/11/2018 là 8.003.333 đồng

Lãi suất quá hạn: 3,50%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 10/4/2018 đến ngày 29/11/2018 là 6.370.000 đồng.

Xét thấy, mức lãi suất mà ngân hàng yêu cầu: lãi trong hạn 7%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Về yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo: Căn cứ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đảm bảo vay vốn số 53017/2017/HĐTC ngày 05/4/2017 thể hiện: Để đảm bảo khoản vay vốn 280.000.000 đồng thì anh Đinh Công H có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất diện tích 809 m^2, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L. Đây là tài sản được cấp cho hộ bà Đỗ Thị L và trong sổ hộ khẩu của bà L tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp thì gồm có những người sau: Bà Đỗ Thị L, ông Đinh Văn T, anh Đinh Công H, chị Đỗ Thị Tú U. Trước khi anh H ký hợp đồng thế chấp thì ông T, bà L, chị U đã ký giấy ủy quyền cho anh H ngày 07/4/2017 được công chứng, chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã BM, nội dung là ủy quyền toàn bộ cho anh Đinh Công H đứng ra ký kết hợp đồng thế chấp với ngân hàng đối với diện tích đất 809 m^2, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện tài sản thế chấp vẫn giữ nguyên hiện trạng từ khi ký hợp đồng thế chấp tài sản đến nay không có thay đổi gì, hiện vẫn do gia đình bà Đỗ Thị L đang trực tiếp quản lý, sử dụng. Xét thấy, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đảm bảo vay vốn số 53017/2017/HĐTC ngày 05/4/2017 là tự nguyện, đúng chủ thể, được công chứng và tài sản thế chấp được đăng ký bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập. Hợp đồng có mục đích, nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 293, 295, 298, 318, 319, 500, 502 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 167, Điều 188 của luật đất đai năm 2013 và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực từ thời điểm đăng ký thế chấp, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, trong trường hợp anh Đinh Công H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất diện tích 809 m^2, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa

đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L.

Đối với yêu cầu xin được trả dần mỗi năm 100.000.000 đồng của anh H, ông T, bà L là không có thiện chí trả nợ, đồng thời trong các lần hòa giải và tại phiên tòa hôm nay những người này không có mặt nên không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về số tiền chi phí xem xét thẩm định là 3.000.000 đồng, anh H phải chịu. Do ngân hàng đã tạm ứng số tiền chi phí trên nên cần buộc anh Đinh Công H có nghĩa vụ trả lại số tiền này cho Ngân hàng.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đinh Công H phải nộp theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 227; Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 117, 119; 293, 295, 298, 318, 319, 468, 500, 502 của Bộ luật dân sự 2015

- Khoản 3 Điều 167, Điều 188 của luật đất đai năm 2013

- Các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A

Buộc anh Đinh Công H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A - phòng giao dịch O, chi nhánh huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước số tiền nợ gốc 280.000.000 *(Hai trăm tám mươi triệu)* đồng và lãi suất là 14.373.333 *(Mười bốn triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba)* đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Đinh Công H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Đinh Công H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất diện tích 809 m^2 và các tài sản trên đất, tọa lạc tại: Thôn BL, xã BM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; tờ bản đồ 00, thửa đất số 00, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH

00189/DDL ngày 17/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập cấp cho hộ bà Đỗ Thị L.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: là 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng, anh Đinh Văn H phải chịu và có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này cho Ngân hàng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Đinh Công H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.718.666 *(Mười bốn triệu bảy trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu mươi)* đồng.

Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 7.091.000 *(Bảy triệu không trăm chín mươi mốt nghìn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018437 ngày 04/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L, ông T, chị U vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND H. Bù Gia Mập;*
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TUYẾT